LNG

“

”

, 9 6 10

...

2002

LNG 가

, 9

LNG 6 10

9 1 6000 -1 7000 6

가

LNG 5 9 1000

11

LNG

2001

3 29

21 LNG

. 10

6 , 5

LNG

가

2005 가

가

2001

2002

, LNG가

, 가

LNG

가

3 가

LNG

가

CNG

. 2002

LNG

2003

LNG

LNG-RV

2002

LNG

< Chemical Daily News 2002/ 08/ 22 >